

năm 1990, chồng và con cùng ngụ tổ 06, ấp Tân Th, xã Tân Q, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long; tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 04/8/2017 có hành vi cùng Lê Quang M bán số đề, bị bắt quả tang đến ngày 11/10/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 04/8/2017 tại nhà của Lê Quang M thuộc tổ 06, ấp Tân Th, xã Tân Q, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long. Lê Quang M đang bán số đề cho Nguyễn Văn A sinh năm 1985 ngụ tổ 05, ấp Tân Th, xã Tân Q, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long thì lực lượng công an huyện Bình Tân kết hợp Công an xã Tân Q bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 02 cây viết pic màu xanh; 02 phôi số đề được đánh số thứ tự 01,02 (có chữ ký xác nhận của Minh ngày 04/8/2017); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1800, bên trong có sim điện thoại số 01224.002.066 của Lê Quang M; tiền Việt Nam là 2.813.000 đồng.

Qua điều tra, Lê Quang M và Trương Thị U khai nhận hàng ngày M và U bán số đề tại nhà, M là người trực tiếp bán số đề, khi nào M không có ở nhà thì U bán số đề. M và U bán số đề bằng hình thức: Người mua số đề ghi các con số đề và số tiền ra giấy rồi trực tiếp đến gặp M hoặc U để mua số đề, hoặc mua số đề qua điện thoại là người mua số đề nhắn tin con số đề mua và số tiền mua số đề, sau đó gửi tin nhắn qua điện thoại di động hiệu Nokia 1800 cho M, M đồng ý bán sẽ trả lời qua tin nhắn “OK”. Sau khi bán số đề thì M và U ghi các con số đề và số tiền mua số đề vào phôi đề của mình, cộng tiền số đề lại rồi dựa vào kết quả xổ số kiến thiết hàng ngày để làm căn cứ xác định thắng thua. Tỷ lệ thắng thua trong việc chơi số đề là: đối với số đầu đuôi và con số bao lô 02 con thì cứ mua 1.000 đồng, khi trúng thưởng sẽ nhận được số tiền 80.000 đồng; đối với số bao lô 03 con thì cứ mua 1.000 đồng, khi trúng thưởng sẽ nhận được số tiền 600.000 đồng. Cách thức ghi số đề như sau: đối với số đầu đuôi thì ghi số đề ở giữa, số tiền mua số đầu ở phía trước, số tiền mua số đuôi ở phía sau; đối với số bao lô 02 con có cách ghi như sau: Cách 1: ghi con số đề trước, ghi số tiền ở phía sau số đề, cách 2: ghi số tiền bao lô sau số tiền mua số đuôi, cách 3: ghi số đề phía trên gạch dưới là số tiền mua số đề, cách 4: ghi số tiền mua số đề phía sau số tiền mua số đuôi và có dấu x. Đối với số bao lô 03 con thì ghi số đề phía trước đến số tiền mua số đề. Ghi số 1 là 1000 đồng, số 2 là 2.000 đồng.... 100 là 100.000 đồng. Ký hiệu “3Đ” là mua 3 đài, còn không ký hiệu gì là mua 01 đài chính.

Cơ quan điều tra cùng với Lê Quang M kiểm tra điện thoại Nokia 1800 bên trong có sim số 01224.002.066 của M và cộng 02 phôi số đề có chữ ký xác nhận của M kết quả như sau:

* Kiểm tra điện thoại:

- Hộp thư đến có 05 tin nhắn bán số đề ngày 04/8/2017, 04 tin nhắn bán số đề ngày 03/8/2017 gồm:

Bán số đề ngày 04/8/2017 đài Vĩnh Long, Trà Vinh, Bình Dương

+ Tin nhắn 01: 01 con số bao lô 02 con 03 đài với số tiền 810.000đồng (Minh chưa sao chép qua phoi)

+ Tin nhắn 02: 02 con số bao lô 02 con số đầu đuôi với số tiền 20.000đồng (Minh đã sao chép qua phoi số 01)

+ Tin nhắn 03: 01 con số bao lô 02 con 03 đài với số tiền 540.000 đồng (Minh đã sao chép qua phoi số 01)

+ Tin nhắn 04: 04 con số bao lô 02 con 03 đài với số tiền 216.000 đồng (Minh đã sao chép qua phoi số 01)

+ Tin nhắn 05: 01 con số đầu đuôi 3 đài với số tiền 60.000 đồng; 01 con số bao lô 02 con 03 đài với số tiền 162.000 đồng. (Minh đã sao chép qua phoi số 01)

Bán số đề ngày 03/8/2017 đài An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận

+ Tin nhắn 06: 06 con số bao lô 02 con với số tiền 450.000 đồng; 01 con số bao lô 03 con với số tiền 17.000 đồng. Tổng số tiền là 467.000 đồng. Trúng số bao lô 13 với số tiền trúng thưởng là 80.000 đồng.

+ Tin nhắn 07: 01 con số đầu đuôi với số tiền 10.000 đồng, 01 con số bao lô 02 con với số tiền 36.000 đồng. Tổng số tiền là 46.000 đồng. Không trúng thưởng.

+ Tin nhắn 08: 01 con số bao lô 02 con 03 đài với số tiền 540.000 đồng. Trúng số bao lô 71 với số tiền trúng thưởng là 800.000 đồng.

+ Tin nhắn 09: 01 con số bao lô 02 con 03 đài với số tiền 216.000 đồng, 01 con số bao lô 03 con 03 đài với số tiền 51.000 đồng. Tổng số tiền là 267.000 đồng. Trúng số bao lô 15 (2 lô) với số tiền 640.000 đồng.

Cộng 02 phoi số đề Minh và Út bán:

- Phoi số 01: Bán số đề ngày 04/8/2017 đài Vĩnh Long, Trà Vinh, Bình Dương gồm 30 con số đầu đuôi 01 đài với số tiền là 806.000 đồng; 10 con số bao lô 02 con 01 đài với số tiền 1.476.000 đồng; 01 con số đầu đuôi 02 con 03 đài với số tiền 60.000 đồng; 06 con số bao lô 02 con 03 đài với số tiền 918.000 đồng. Tổng cộng số tiền bán số đề là 3.260.000 đồng. Trong đó, Trương Thị U bán số đề với số tiền là 1.341.000 đồng.

- Phoi số 02: Bán đề ngày 04/8/2017 gồm 03 con số bao lô 02 con 01 đài với số tiền 1.440.000 đồng; 01 con số bao lô 03 con 01 đài với số tiền là 85.000 đồng; 01 con số bao lô 02 con 03 đài với số tiền 540.000 đồng. Tổng số tiền là 2.065.000 đồng.

Như vậy số tiền mà M và U bán số đề ngày 04/8/2017 gồm tin nhắn 01, phoi đề số 01, phoi đề số 02 với số tiền là 6.135.000 đồng.

Lê Quang M bán đề ngày 03/8/2017 gồm tin nhắn 6,7,8,9 với số tiền bán đề là 1.320.000 đồng và tiền trúng thưởng là 1.520.000 đồng. Tổng cộng 2.840.000 đồng. Theo khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2009) thì hành vi bán số đề ngày 03/8/2017 của M cấu thành tội đánh bạc nhưng khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 thì hành vi bán số đề này của M không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH 14 nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi bán số đề của M ngày 03/8/2017.

Lê Quang M và Trương Thị U bắt đầu bán số đề rồi giữ phôi lại làm thầu từ ngày 01/5/2017 đến ngày bị bắt quả tang, trung bình một ngày M và U thu lợi được 120.000 đồng. Như vậy tiền thu lợi bất chính của M và U từ việc bán số đề là 11.280.000 đồng (từ ngày 01/5/2017 đến ngày 02/8/2017 là 94 ngày).

Ngày 04/8/2017 M và U bán số đề cho nhiều người nhưng chỉ nhớ bán số đề cho:

- Nguyễn Ngô Thúy Q, sinh ngày 20/5/2004 ngụ tổ 05, ấp Tân Th, xã Tân Q, huyện BT: Trương Thị U bán cho Q 18 con số đầu đuôi, 06 con số bao lô 02 con 01 dài với số tiền 1.111.000 đồng, Lê Quang M bán số đề cho Q các con số ghi ở phôi đề số 02. Q khai nhận mua số đề từ một người phụ nữ và 01 thanh niên không biết là ai, khi đến mua số đề thì U bán 01 lần, M bán 02 lần.

- Nguyễn Hoàng Thu Tr sinh năm 1971 ngụ ấp Tân Th, xã Tân Q, huyện BT: 02 con số đầu đuôi, 01 con số bao lô 02 con 01 dài với số tiền 66.000 đồng. Tr khai nhận các con số đề nêu trên Tr nhờ Thái Thị Kim T mua từ M.

- Thái Thị Kim T, sinh năm 1983 ngụ ấp Tân Th, xã Tân Q, huyện BT: 01 con số đầu đuôi với số tiền 5.000 đồng. T thừa nhận có nhờ Nguyễn Văn A đến nhà M mua số đề từ M cho Tr số tiền 66.000 đồng và mua từ T số tiền 5.000 đồng.

- Nguyễn Văn A, sinh năm 1986 ngụ tổ 05, ấp Tân Th, xã Tân Q, huyện BT: 03 con số đầu đuôi với số tiền 30.000 đồng. A thừa nhận có mua số đề với số tiền nêu trên là đúng và có mua từ Thái Thị Kim T số đề và số tiền như T khai nhận là đúng. (được ghi trong phôi đề công an thu giữ của A lúc bắt quả tang).

Ngoài ra ngày 03/8/2017 và ngày 04/8/2017 M còn bán số đề cho người phụ nữ (M không biết rõ họ tên và địa chỉ) ở chợ Bà Đồng thuộc xã Tân B, huyện BT gồm những tin nhắn được lưu trong điện thoại Nokia 1800 bên trong có sim số 01224.002.066.

Xét thấy hành vi của Nguyễn Hoàng Thu Tr, Thái Thị Kim T và Nguyễn Văn A mua số đề M và U bán nhưng mua với số lượng nhỏ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện Bình Tân đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Tr, A và T về hành vi “ mua số đề” mỗi người với số tiền 350.000 đồng. Riêng Nguyễn Ngô Thúy Q mua số đề M và U bán nhưng Q sinh ngày 20/5/2004 chưa đủ tuổi hành chính nên Công an huyện Bình Tân đã cho cam kết, giáo dục tại gia đình.

Đối với người phụ nữ mua số đề M bán ngày 03/8/2017, ngày 04/8/2017 và hai người nhờ Q mua số đề từ M do M và Q khai không rõ họ và tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 02 cây viết pic công an thu giữ của M và U khai dùng để ghi bán số đề, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1800 của M đây là phương tiện dùng liên lạc bán số đề. Đối với số tiền 2.813.000 đồng công an thu giữ M và U khai nhận trong đó số tiền 1.013.000 đồng là tiền bán số đề ngày 04/8/2017 có được, còn 1.800.000 đồng là tiền M dành dụm được không liên quan việc bán số đề.

Ngày 08/12/2017 M và U tự nguyện nộp số tiền 7.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân để khắc phục vi phạm.

Tại bản Cáo trạng số 01/KSĐT ngày 12 tháng 12 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân truy tố Lê Quang M và Trương Thị U đã phạm vào “Tội đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ Luật hình sự 1999 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Quang M thừa nhận đã cùng vợ Trương Thị U có hành vi bán số đề và giữ lại làm thầu đúng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo M tham gia đánh bạc ngày 03/8/2017 số tiền là 2.840.000 đồng và ngày 04/8/2017 số tiền đánh bạc là 6.135.000 đồng. Vì thấy việc bán số đề dễ có thu nhập nên ham lợi mà đã có hành vi bán số đề cho nhiều người từ ngày 01/5/2017 đến khi bị bắt quả tang ngày 04/8/2017, mỗi ngày M và U thu lợi bất chính khoảng 120.000 đồng. Bị cáo M biết hành vi của bị cáo là sai nhưng vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Quá trình điều tra các bị cáo đã nộp số tiền 7.000.000 đồng để khắc phục vi phạm. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý cùng bị cáo U nộp tiếp số tiền thu lợi bất chính mỗi ngày là 120.000 đồng trong thời gian các bị cáo bán số đề từ ngày 01/5/2017 đến ngày 02/8/2017 với số tiền 11.280.000 đồng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý với kết quả cộng phôi đề và kiểm tra điện thoại mà bị cáo dùng bán số đề. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trương Thị U trình bày: Bị cáo U thừa nhận ngày 04/8/2017 bị cáo cùng với bị cáo M đã có hành vi bán số đề đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Ngày 04/8/2017 bị cáo và bị cáo M cùng bán số đề với số tiền là 6.135.000 đồng trong đó bị cáo U bán số đề với số tiền là 1.341.000 đồng. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật. Vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, vì ham lợi muốn có tiền trang trải cuộc sống hàng ngày mà bị cáo phạm tội. Quá trình điều tra bị cáo cùng với bị cáo M đã nộp số tiền 7.000.000 đồng để khắc phục vi phạm. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý cùng bị cáo M nộp tiếp số tiền thu lợi bất chính mỗi ngày là 120.000 đồng trong thời gian bị cáo bán số đề từ ngày 01/5/2017 đến ngày 02/8/2017 với số tiền 11.280.000 đồng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý với kết quả cộng phôi đề và kiểm tra điện thoại bị cáo M dùng bán số đề. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Ý kiến trình bày của Nguyễn Hoàng Thu Tr: Ngày 04/8/2017 chị có nhờ Thái Thị Kim T mua số đề dùm với số tiền 66.000 đồng do bị cáo M bán là đúng.

* Ý kiến trình bày của Thái Thị Kim T: Ngày 04/8/2017 có gửi chồng chị là Nguyễn Văn A mua số đề dùm Nguyễn Hoàng Thu Tr với số tiền 66.000 đồng, mua dùm chị T số tiền 5.000 đồng do bị cáo M bán là đúng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân trình bày luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 248 Bộ Luật hình sự năm 1999; Điều 17; Điều 58, Điều 65 điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Quang M từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 2 năm.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 248 Bộ Luật hình sự năm 1999; Điều 17; Điều 58; Điều 65, điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trương Thị U từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 248 Bộ Luật hình sự năm 1999 phạt bổ sung bị cáo M và U mỗi bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

* Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án: 02 phôi số đề được đánh số thứ tự 01,02 có chữ ký xác nhận của Lê Quang M ghi ngày 04/8/2017; 01 phôi số đề thu giữ của Nguyễn Văn A, có chữ ký xác nhận của A ghi ngày 04/8/2017.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cây viết píc mực màu xanh của Lê Quang M do liên quan việc phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1800 bên trong có sim số 01224.002.066 của Lê Quang M dùng liên lạc bán số đề.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền bị cáo M tham gia đánh bạc ngày 03/8/2017 là 2.840.000 đồng;

+ Số tiền bị cáo M, U tham gia đánh bạc ngày 04/8/2017 là 6.135.000 đồng.

+ Số tiền bị cáo M và U thu lợi bất chính từ việc bán số đề có được từ ngày 01/5/2017 đến ngày 02/8/2017 (Trừ ngày 03/8/2017, 04/8/2017) là 11.280.000 đồng.

Bị cáo M và U được khấu trừ số tiền 1.013.000 đồng bán số đề ngày 04/8/2017 có được hiện Công an đang thu giữ và số tiền 7.000.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Lê Quang M số tiền 1.800.000 đồng, không liên quan đến vụ án, nhưng đề nghị giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo đã biết hành vi phạm tội của bị cáo là sai, bị cáo ăn năn, hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện các bị cáo có tham gia đánh bạc dưới hình thức bán số đề và đã bị công an bắt qua tang. Vật chứng thu giữ các bị cáo dùng để đánh bạc 02 phôi số đề được đánh số thứ tự từ 01,02; 02 cây viết píc màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1800 bên trong có sim số 01224.002.066. Bị cáo Lê Quang M và Trương Thị U bán số đề bằng hình thức ghi trên giấy và gửi tin nhắn qua điện thoại di động Nokia 1800 của bị cáo M. Các bị cáo thừa nhận hành vi bán số đề: ngày 03/8/2017 bị cáo M bán số

đề số tiền là 2.840.000đồng; ngày 04/8/2017 bị cáo M cùng bị cáo U bán số đề số tiền là 6.135.000đồng. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ Luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13, Lê Quang M bán đề ngày 03/8/2017 gồm tin nhắn 6,7,8,9 với số tiền bán đề là 1.320.000 đồng và tiền trúng thưởng là 1.520.000 đồng. Tổng cộng 2.840.000 đồng. Theo khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2009) thì hành vi bán số đề ngày 03/8/2017 của M cấu thành tội đánh bạc nhưng Khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 thì hành vi bán số đề của M không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi bán số đề của M ngày 03/8/2017 là phù hợp. Ngày 04/8/2017 bị cáo M cùng bị cáo U bán số đề với số tiền tham gia đánh bạc là 6.135.000đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân truy tố bị cáo Lê Quang M và Trương Thị U phạm “ Tội đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ Luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng và ngày càng diễn biến phức tạp, gây mất trật tự trị an ở địa phương, và đây cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm suy sụp kinh tế gia đình có thành viên vướng vào tệ nạn này. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước. Các bị cáo đều nhận thức được việc đánh bạc là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì động cơ háms lợi nên các bị cáo quyết tâm thực hiện và lôi kéo nhiều người để tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức bán số đề. Hành vi của các bị cáo là xem thường pháp luật, do đó cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa tội phạm cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

[3.1] Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, đối với bị cáo Lê Quang M tham gia đánh bạc với vai trò người bán số đề chính, còn bị cáo U bán phụ bị cáo M khi bị cáo M vắng mặt, các bị cáo tự giữ lại làm thầu, bị cáo M phạm tội với số tiền thắng thua lớn hơn bị cáo U nên phải chịu trách nhiệm hình sự nghiêm khắc hơn bị cáo U.

[3.2] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đã tự nguyện nộp một số tiền để khắc phục vi phạm, cụ thể bị cáo M và bị cáo U đã nộp số tiền 7 triệu đồng tại Chi cục thị hành án dân sự huyện Bình Tân nên thể hiện các bị cáo ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, i Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] Các bị cáo có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền phạm tội có tính chất vụ lợi, nên cần phạt bổ sung đối với các bị cáo. Phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền là 5.000.000 đồng.

[5] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án: 02 phôi số đề được đánh số thứ tự 01,02 có chữ ký xác nhận của Lê Quang M ghi ngày 04/8/2017; 01 phôi số đề thu giữ của Nguyễn Văn A, có chữ ký xác nhận của A ghi ngày 04/8/2017.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cây viết píc mực màu xanh của Lê Quang M do liên quan việc phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1800 bên trong có sim số 01224.002.066 của Lê Quang M dùng liên lạc bán số đề.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.800.000 đồng, không liên quan đến vụ án, nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên hiện do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân đang tạm giữ.

- Buộc bị cáo Lê Quang M và bị cáo Trương Thị U nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền tham gia đánh bạc ngày 03/8/2017 là 2.840.000 đồng (Hai triệu tám trăm bốn chục nghìn đồng) và số tiền tham gia đánh bạc ngày 04/8/2017 là 6.135.000 đồng (Sáu triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng) và tiền bán số đề thu lợi bất chính từ ngày 01/5/2017 đến ngày 02/8/2017 là 11.280.000 đồng (Mười một triệu hai trăm tám chục nghìn đồng). Bị cáo Lê Quang M và Trương Thị U được khấu trừ số tiền 1.013.000 đồng bán số đề ngày 04/8/2017 có được hiện Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân đang tạm giữ và số tiền 7.000.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân. Vậy buộc bị cáo Lê Quang M và bị cáo Trương Thị U còn phải nộp tiếp số tiền còn lại là 12.242.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

[6] Đối với Nguyễn Hoàng Thu Tr, Thái Thị Kim T và Nguyễn Văn A là người làm chứng, nhưng có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, mặc dù không bị xử lý về hình sự, nhưng những người này cũng cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm và sửa chữa đối với hành vi vi phạm của mình.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang Mi (Bé T) và bị cáo Trương Thị U (Bé T) phạm “ Tội đánh bạc”.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 17; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ Luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Quang M 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, kể từ ngày 01/2/2018.

3. Áp dụng Khoản 1 Điều 248 Bộ Luật hình sự năm 1999; Điều 17; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ Luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trương Thị U 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, kể từ ngày 01/2/2018.

* Hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 248 Bộ Luật hình sự năm 1999 phạt bổ sung bị cáo Lê Quang M và Trương Thị U mỗi bị cáo số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Giao bị cáo Lê Quang M và Trương Thị U cho Ủy Ban nhân xã Tân Q, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án: 02 phôi số đề được đánh số thứ tự 01,02 có chữ ký xác nhận của Lê Quang M ghi ngày 04/8/2017; 01 phôi số đề thu giữ của Nguyễn Văn A, có chữ ký xác nhận của A ghi ngày 04/8/2017.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cây viết píc mực màu xanh của Lê Quang M do liên quan việc phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1800 bên trong có sim số 01224.002.066 của Lê Quang M dùng liên lạc bán số đề.

- Trả lại cho bị cáo Lê Quang M số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) do không liên quan đến việc phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên hiện do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân đang tạm giữ.

- Buộc bị cáo Lê Quang M và bị cáo Trương Thị U nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền tham gia đánh bạc ngày 03/8/2017 là 2.840.000 đồng (Hai triệu tám trăm bốn chục nghìn đồng) và số tiền tham gia đánh bạc ngày 04/8/2017 là 6.135.000 đồng (Sáu triệu một trăm ba mươi lăm nghìn đồng) và tiền bán số đề thu lợi bất chính từ ngày 01/5/2017 đến ngày 02/8/2017 là 11.280.000 đồng (Mười một triệu hai trăm tám chục nghìn đồng). Bị cáo Lê Quang M và Trương Thị U được khấu trừ số tiền 1.013.000đồng bán số đề ngày 04/8/2017 có được hiện Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân đang tạm giữ và số tiền 7.000.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân. Vậy buộc bị cáo Lê Quang M và bị cáo Trương Thị U còn phải nộp tiếp số tiền còn lại là 12.242.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Lê Quang M và bị cáo Trương Thị U mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Án xử công khai các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND.tỉnh Vĩnh Long 01;
- VKSND huyện Bình Tân 01;
- Sở Tư pháp 01;
- CA huyện Bình Tân 01;
- Chi cục THAH Bình Tân 01;
- Các Bị cáo 02;
- Các đương sự 01;
- Lưu HS 01.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hồng Diễm